|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG**TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN**Số: **190/**KH-THLQĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Đông, ngày 10 tháng 9 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN**

 **Năm học 2024 - 2025**

Thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành:

Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

 Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 2 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Nghị quyết 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội.

Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt Chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 Thông tư ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo.

Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Kế hoạch số 246/KH-UBND, ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân TP Hà Nội về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Công văn 2345/ BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/202423 của Bộ GDĐT ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH, ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Công văn số 3050/SGDĐT-GDTH ngày 05/09/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1099/SGDĐT-GDTH ngày 11/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 266/PGDĐT ngày 19/4/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông về việc HD tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;

Kế hoạch số 114/KH-PGDĐT ngày 7/9/2024 của Phòng GDĐT quận Hà Đông về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 cấp Tiểu học;

Chính vì vậy, đòi hỏi các cơ sở giáo dục phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường trong từng thời kì, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó. Trường Tiểu học Lê Quý Đôn trực thuộc Ủy ban nhân dân quận Hà Đông và có trụ sở tại Khu đô thị Dương Nội 2 - phường Dương Nội - quận Hà Đông - Thành phố Hà Nội. Trường chính thức được thành lập theo quyết định số 2987/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2017 và đi vào hoạt động từ năm học 2017 - 2018. Ngày 28/01/2022, trường được Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội cấp giấy Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng và ngày 18/3/2022 được UBND thành phố Hà Nội công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Trường có diện tích 21144 m2 nằm trong địa bàn khu đô thị Dương Nội 2 phường Dương Nội quận Hà Đông.

Thực tế, trong thời gian gần đây, trên địa bàn quận Hà Đông và các quận giáp ranh thuộc địa bàn thành phố Hà Nội, kinh tế phát triển nhanh, dân số tăng nhanh do đó đã có nhiều ngôi trường mới được đầu tư xây dựng hiện đại trong đó có trường Tiểu học Lê Quý Đôn. Những ngôi trường mới ngày càng được xây dựng, đầu tư bề thế, khang trang, có đủ các trang thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu thực hiện đổi mới giáo dục phổ thông và bắt nhịp với thời đại chuyển giao công nghệ hiện nay. Bên cạnh đó, giáo dục đã mở cửa với nước ngoài, nhiều trường Quốc tế hoặc các trường liên cấp do các tập đoàn lớn nước ngoài được thành lập. Giáo dục quốc dân không còn độc quyền như trước nữa, thêm vào đó có nhiều loại hình giáo dục mới như dân lập, liên cấp, liên kết có yếu tố nước ngoài, … Các vấn đề này cho thấy nhà trường đang gặp phải rất nhiều thách thức nếu không kịp đổi mới môi trường giáo dục để có thể thu hút học sinh vào học tại trường.

Trên cơ sở đó, trường Tiểu học Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển năm học 2024 - 2025. Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Lê Quý Đôn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông, cùng với các cơ sở giáo dục của Hà Nội phát triển xứng tầm là trung tâm văn hóa, giáo dục của cả nước trong thời kì hội nhập và phát triển.

**I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG.**

**1. Điểm mạnh.**

**1.1 Công tác quản lý và điều hành của Ban Giám hiệu**

- Ban Giám hiệu có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Cán bộ quản lý: đều có trình độ chuyên môn cử nhân: đồng chí Hiệu trưởng Teo Thị Thanh Mai có trình độ chuyên môn Cử nhân Giáo dục Tiểu học, Cử nhân chuyên ngành Văn học và Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục; đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thế Thành trình độ chuyên môn Cử nhân chuyên ngành Giáo dục Tiểu học và đang theo học Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý giáo dục; đồng chí Vũ Thị Trâm trình độ chuyên môn Cử nhân chuyên ngành Giáo dục Tiểu học. Đồng chí Hiệu trưởng có tầm nhìn chiến lược, trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động, có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Công tác tổ chức triển khai đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời, sát với thực tế. Nhận được sự đồng thuận, tin tưởng của giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh.

- Ban Giám hiệu đoàn kết, đồng thuận trong mọi hoạt động.

**1.2 Đội ngũ giáo viên, nhân viên**

**a. Chi bộ đảng.** Chi bộ Đảng có 30 đảng viên. Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp: 5 đồng chí, Sơ cấp: 25 đồng chí.

**b. Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên toàn trường**:

**\* Đội ngũ:**

Năm học 2024-2025, theo Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 18/05/2024 của UBND quận Hà Đông, nhà trường được giao 83 chỉ tiêu biên chế trong đó: viên chức: 67 đ/c (lãnh đạo 03 đ/c, giáo viên 61 đ/c, nhân viên 03 đ/c); HĐ Hỗ trợ phục vụ 111: 03 đ/c; HĐ Chuyên môn nghiệp vụ 111: 13 đ/c

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường hiện có: 74 đ/c. Trong đó:

- Biên chế là: 46 đ/c

+ Tổng số CBQL biên chế hiện có: 3 đ/c

+ Tổng số GV biên chế hiện có: 41 đ/c (GV cơ bản: 33, GV bộ môn: 8)

+ Nhân viên: 02 đ/c (01 kế toán, 01 y tế)

+ HĐ Hỗ trợ phục vụ 111: 03 đ/c; HĐ Chuyên môn nghiệp vụ 111: 13 đ/c

- Hợp đồng thiếu theo chỉ tiêu: 12 đ/c

+ Hợp đồng GV cơ bản: 15 đ/c;

+ GV bộ môn 8 đ/c (trong đó: 01 giáo viên dạy môn Âm nhạc; 02 giáo viên dạy môn Giáo dục Thể chất; 01 giáo viên dạy môn Tin học, 03 GV môn Tiếng Anh, 01 giáo viên dạy Mỹ thuật);

+ Nhân viên Văn thư: 01 đ/c

+ Tổng phụ trách Đội: 01 đ/c.

Để bước vào năm học mới nhà trường đã chủ động hợp đồng các vị trí việc làm còn thiếu theo đúng quy định của Nhà nước.

***\* Chất lượng đội ngũ.***

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đúng vị trí việc làm được nhà trường phân công.

\* **Biểu thống kê cụ thể về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và hợp đồng lao động.**

|  | **Tổng số** | **Biên chế hợp đồng** | **T.độ lý luận** | **Đảng viên** | **Trình độ đào tạo** | **Cân đối** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TS** | **Nữ** | **B/chế** | **H/đồng** | **Thạc sỹ** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** | **Thừa** | **Thiếu** |
| **- Quản lý** | **3** | **2** | **3** | **0** | TC:3 | **3** | **1** | **2** | **0** | **0** | **0** | **0** |
| **- GV V.hóa** | **48** | **45** | **33** | **15** | TC:2 | **19** | **0** | **48** | **0** | **0** | **0** | **0** |
| **- GV C/biệt** | **16** | **11** | **8** | **8** | / | **5** | **1** | **15** | **0** | **0** | **0** | **0** |
| *Âm nhạc* | 2 | 1 | 1 | 1 | / | 1 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Mĩ thuật* | 3 | 3 | 2 | 1 | / | 1 | 0 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Thể dục* | 4 | 1 | 2 | 2 | / | 2 | 0 | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Tiếng Anh* | 4 | 4 | 2 | 2 | / | 1 | 0 | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Tin học* | 2 | 1 | 1 | 1 | / | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **- TPT đội** | **1** | **1** | **0** | **1** | **/** | **0** | **0** | **1** | **0** | **0** | **0** | **0** |
| **- Nhân viên** | **6** | **5** | **5** | **1** | **/** | **3** | **1** | **3** | **0** | **2** | **0** | **0** |
| *Kế toán* | 1 | 1 | 1 | 0 | / | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Văn thư* | 1 | 1 | 0 | 1 | / | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Thư viện* | 0 | 0 | 0 | 0 | / | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Thiết bị* | 0 | 0 | 0 | 0 | / | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Y tế* | 1 | 1 | 1 | 0 | / | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| *Thủ quỹ* | 0 | 0 | 0 | 0 | / | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *Khác (HĐ 68)* | 3 | 2 | 3 | 0 | / | 2 | 1 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 |
| **- Tổng số** | **74** | **64** | **49** | **25** |  | **30** | **3** | **69** | **0** | **2** | **0** | **0** |

Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,5

**\* Đánh giá tình trạng chung về đội ngũ**

- Thuận lợi:

Đội ngũ cán bộ quản lý có tư tưởng chính trị vững vàng, có trình độ, có năng lực, trách nhiệm, sáng tạo, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, gắn bó với nhà trư­ờng, đoàn kết cùng xây dựng phát triển nhà tr­ường. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư­ phạm của giáo viên đáp ứng đ­ược yêu cầu đổi mới giáo dục.

Nhà trường là một tập thể đoàn kết, luôn tôn trọng, yêu thương, giúp đỡ đồng nghiệp trong công việc cũng như đời sống thường ngày. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần tự học hỏi, nhiệt tình tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp do nhà trường tổ chức, được PHHS tin yêu.

- Khó khăn:

Năm học 2024 - 2025, giáo viên biên chế so với định biên còn thiếu nhiều nên nhà trường đã chủ động ký hợp đồng với những vị trí việc làm còn thiếu theo quy định.

Nhiều giáo viên trẻ nhiệt tình, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin tốt song thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy, công tác chủ nhiệm. Một số giáo viên có tuổi nhiệt tình, có kinh nghiệm giảng dạy, chủ nhiệm song trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin còn hạn chế.

Trình độ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 chưa đạt 100%, theo dự kiến đến năm 2024 mới đạt chuẩn.

**1.3. Học sinh**

**Quy mô trường lớp** *(tính đến ngày 5/9/2024).*

| Khối | Số lớp | Tổng số học sinh | Nữ | HS học 2 buổi/ngày | HS ăn bán trú | Học sinh khuyết tật | Tỷ lệ H/S hoàn thành CT lớp học | Dự kiến Tỷ lệ H/S chưa hoàn thành CT lớp học |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Tổng số | Số HS có hồ sơ KT |
| 1 | 10 | 560 | 292 | 10 | 560 | 10 | 557 | 3 | 3 | 100% | 0% |
| 2 | 10 | 543 | 256 | 10 | 543 | 10 | 541 | 3 | 3 | 100% | 0% |
| 3 | 9 | 479 | 223 | 9 | 479 | 9 | 479 | 2 | 2 | 100% | 0% |
| 4 | 8 | 441 | 199 | 8 | 441 | 8 | 438 | 2 | 2 | 100% | 0% |
| 5 | 8 | 433 | 210 | 8 | 433 | 8 | 432 | 2 | 2 | 100% | 0% |
| **Tổng** | **45** | **2456** | **1180** | **45** | **2456** | **45** | **2447** | **12** | **12** | 100% | 0% |

\* Lớp học tình thương: Số lớp: 0 Số học sinh: 0

\* Tổng số học sinh là con thương binh, con liệt sỹ: 0

\* Tổng số học sinh diện chính sách: 02 HS (1A1 và 2A3)

\* Tổng số học sinh là con dân tộc: 49 học sinh (K1:9, K2: 13, K3: 6, K4:8, K5: 13). Nữ dân tộc: 20 học sinh.

- Bình quân học sinh trên lớp là: 54,8 hs/lớp.

**1.4 Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú**

**a. Cảnh quan, khuôn viên**

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn có diện tích đất sử dụng là 21144 m2, trung bình là 12,56 m2/HS đảm bảo đúng theo quy định, có nhiều cây xanh được trồng ngay ngắn, thẳng hàng, đảm bảo mật độ an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục, thảm thực vật trong nhà trường phong phú đa dạng. Khu vườn trường được thiết kế hiện đại, có đồi cây, thảm cỏ, cây cảnh, cây bóng mát, cây thuốc nam. Khu vực đường đi từ cổng trường vào đến các tòa nhà đều có cây xanh hoặc đường mái vòm có mái che. Đường đi xung quanh phía sau các tòa nhà được làm mái vòm có lợp lưới che mưa nắng. Nhà trường có một sân chơi chung để tổ chức các hoạt động của toàn trường được lát gạch, khô ráo, sạch sẽ không bị ngập úng khi trời mưa to. Toàn trường có hơn 300 chiếc ghế đá được kê ở các khu vực thuận tiện cho HS ngồi đọc sách hay nghỉ ngơi vào đầu giờ học, giờ ra chơi và khi chờ CMHS đến đón sau giờ tan học. Trên sân trường và khu vực vui chơi của học sinh đều có các thiết bị vận động như cột bóng rổ, đu xà, xích đu đảm bảo để giúp học sinh được luyện tập thường xuyên. Đặc biệt nhà trường còn có khu thể thao ngoài trời với 3 sân bóng đá, 4 sân bóng rổ đạt tiêu chuẩn tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được tham gia các hoạt động thể thao trong giờ chính khóa, ngoại khóa. Nhìn chung, khuôn viên nhà trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục và hoạt động ngoại khóa.

b. Thống kê số lượng, chất lượng, hiện trạng của khối phòng hành chính quản trị, phòng học tập, hỗ trợ học tập, phòng phụ trợ:

\* Khối phòng hành chính quản trị (có 4 phòng và 2 khu)

| **Tên phòng ban** | **Số lượng** | **Diện tích** |
| --- | --- | --- |
| 1. Phòng Hiệu trưởng | 01 | 30 (m2) |
| 2. Phòng Phó hiệu trưởng | 01 | 54 (m2) |
| 3. Phòng Văn thư + Kế toán | 01 | 25 (m2) |
| 4. Phòng Bảo vệ | 01 | 22 (m2) |
| 5. Khu vệ sinh dành cho CB, GV, NV | 03  | 80 (m2) |
| 6. Khu để xe dành cho CB, GV, NV | 01 | 196 (m2) |

**\* Khối phòng học tập:**

**- Phòng học cơ bản:**

Năm học 2023-2024, nhà trường có 43 lớp được bố trí sắp xếp ở 42 phòng học cơ bản từ tầng 1 đến tầng 3 tại các tòa nhà A, B, C và D. Mỗi lớp có một phòng học riêng rộng rãi, thoáng mát. Đối với 9 lớp Một được bố trí học toàn bộ tại các phòng ở tầng 1 của dãy nhà A và B; 9 lớp Hai và 9 lớp Ba được bố trí học ở tầng 2; lớp Bốn, lớp Năm được bố trí học ở tầng 3 của các tòa nhà A, B, C, D. 43 phòng học được trang bị đầy đủ các thiết bị, đồ dùng như nhau.

**- Phòng bộ môn:**

Gồm phòng Tin học, phòng Mỹ thuật và phòng Đa năng trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị phù hợp với đặc thù của môn học

Khối phòng hỗ trợ học tập

| TT | **TÊN PHÒNG** | **SL** | **Diện tích** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Phòng Thư viện  | 01 | 200m2 |
| 2 | Phòng Thiết bị giáo dục  | 01 | 30m2 |
| 3 | Phòng Truyền thống | 01 | 30m2 |
| 4 | Phòng Đoàn – Đội | 01 | 27m2 |

- Khối phòng phụ trợ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **TÊN PHÒNG** | **SL** | **Diện tích** |
| 1 | Phòng họp | 01 | 60m2 |
| 2 | Phòng Y tế và Tư vấn học đường | 01 | 25m2 |
| 3 | Nhà kho | 05 | 150m2 |
| 4 | Khu để xe của học sinh | 01 | 300m2 |
| 5 | Khu vệ sinh học sinh | 9 | 250m2 |
| 6 | Nhà bếp  | 01 | 100m2 |
| 7 | Nhà ăn | 3 khu | 1300m2 |

**- Hạ tầng kỹ thuật**

+ Trạm bơm nước sạch có hệ thống máy bơm lớn

+ Bể nước ngầm: 150m3

+ Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: mạng internet hoạt động liên tục phục vụ cho toàn bộ các tòa nhà.

+ Hệ thống Camera an ninh lắp đặt ở hành lang lớp học và khu nhà ăn, bếp nấu, xung quanh trương, khu vui chơi: 80 cái

+ Hệ thống PCCC đạt tiêu chuẩn theo quy định

**3. Đánh giá chung về tình hình nhà trường trong năm học 2023-2024**

**3.1. Điểm mạnh của nhà trường**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp, ngành, Quận uỷ, UBND Quận, Phòng GDĐT quận Hà Đông, Đảng uỷ - UBND phường Dương Nội và đặc biệt là tập thể CMHS toàn trường.

Trường nằm trong khu đô thị được đầu tư cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại, diện tích rộng, có nhiều cây xanh. Không gian thoáng đãng, sạch sẽ, mát mẻ và thân thiện.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có trình độ, có năng lực, trách nhiệm, sáng tạo, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, gắn bó với nhà trư­ờng, đoàn kết cùng xây dựng phát triển nhà tr­ường. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư­ phạm của giáo viên đáp ứng đ­ược yêu cầu đổi mới giáo dục.

Nhà trường là một tập thể đoàn kết, luôn tôn trọng, yêu thương, giúp đỡ đồng nghiệp trong công việc cũng như đời sống thường ngày. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần tự học hỏi, nhiệt tình tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp do nhà trường tổ chức, được PHHS tin yêu.

Trình độ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn đạt 100% theo Luật Giáo dục 2019.

Học sinh: 100% học sinh ra lớp đúng độ tuổi; học sinh ngoan, chăm chỉ học tập; hầu hết được phụ huynh quan tâm, đầu tư cho việc học tập.

**3.2. Điểm yếu của nhà trường**

Năm học 2024 - 2025, giáo viên biên chế so với định biên còn thiếu nhiều nên nhà trường đã chủ động ký hợp đồng với những vị trí việc làm còn thiếu theo quy định.

Nhiều giáo viên trẻ nhiệt tình, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin tốt song thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy, công tác chủ nhiệm. Một số giáo viên có tuổi nhiệt tình, có kinh nghiệm giảng dạy, chủ nhiệm song trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin còn hạn chế.

Hiện tại nhà trường đang thiếu phòng học bộ môn do dân cư khu đô thị tăng cơ học nhanh.

**3.3. Thời cơ**

- Năm học 2024-2025 là năm học cuối cùng thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

 - Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

- Trình độ dân trí đã được nâng cao, các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. 100% phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận cao và ủng hộ mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

- Phong trào giáo dục của địa phương phát triển, các trường học đóng trên địa bàn luôn đoàn kết, có tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Nhà trường đã được công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 3 năm 2022.

**3.4. Thách thức**

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

- Năm học 2024-2025 là năm học cuối cùng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học, nhiệm vụ của các nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

- Để đạt được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về cơ sở vật chất, về con người nhưng cả hai nội dung này các cơ sở giáo dục đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: phường, quận và thành phố.

**3.5. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành theo hướng chuyên biệt hóa với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng mối đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm trong toàn bộ tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Hoàn thiện các thể chế, quy định một cách cụ thể, các kế hoạch hoạt động cho phù hợp để đưa các hoạt động của nhà trường đi vào nền nếp ổn định và từ đó tạo đà phát huy các mặt mạnh và thuận lợi của nhà trường hiện có.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Thực hiện việc chuyển đổi số và tiếp tục ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Thực hiện kế hoạch chương GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5; chương trình giáo dục kĩ năng sống cho học sinh và tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hòa nhâp.

- Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường Tiểu học

**II. TẦM NHÌN- SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ**

**1. Tầm nhìn.**

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn sẽ là 1 trong những ngôi trường thân thiện của ngành Giáo dục Đào tạo quận Hà Động, là trường học chuẩn mực và năng động, là nơi để giáo viên – học sinh sẽ lựa chọn cho mình được dạy – học; nơi học sinh và giáo viên luôn có khát vọng học tập suốt đời, biết tư duy độc lập và sáng tạo để nâng cao lợi ích bản thân, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

**2. Sứ mệnh.**

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát huy phẩm chất riêng, biết sáng tạo, có năng lực tư duy và sáng tạo.

**3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.**

- Tính hợp tác - Lòng nhân ái.

- Tính sáng tạo - Lòng tự trọng.

- Tính trách nhiệm - Lòng bao dung.

- Khát vọng vươn lên.

“Đoàn kết - Trách nhiệm - tự trọng - nhân ái - quyết tâm - hợp tác- khát vọng”.

**III. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

**1.Mục tiêu.**

1. Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đảm bảo an toàn trường học. Xây dựng “Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn và thân thiện”; đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản, đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất, năng lực, định hướng chính xác về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

2. Tiếp tục thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo TT số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình GDPT2018) đối với tất cả các khối lớp.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp đảm bảo chất lượng, hiệu quả; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định và bố trí giáo viên đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng để giảng dạy các khối lớp đặc biệt là khối lớp 5.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 1855/SGDĐT-GDPT ngày 15/6/2020 của Sở GDĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5 theo chỉ đạo của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, chỉ đạo kịp thời để hỗ trợ giáo viên trong việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới CMHS, học sinh về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, đổi mới sách giáo khoa trên hệ thống phát thanh của phường, qua trang website, zalo ban đại diện CMHS và qua zalo các lớp.

3. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Tổ chức rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục để tham mưu với UBND quận, UBND phường, Phòng GDĐT có phương án để xây dựng, bổ sung phòng học, phòng chức năng phù hợp, thuận lợi đáp ứng nhu cầu gia tăng cơ học của học sinh; có kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy, học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có; phấn đấu bảo đảm 100% học sinh được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Duy trì lớp học, phòng chức năng đủ tiêu chuẩn, thoáng mát, nhà vệ sinh sạch sẽ, công trình nước sạch, cảnh quan khuôn viên nhà trường … bảo đảm an toàn theo quy định.

4. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường.

Tổ chức đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn nghề nghiệp và đánh giá viên chức hàng năm theo hướng dẫn của Sở GDĐT, UBND quận và Phòng GDĐT.

Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên đạt chuẩn trình độ theo quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng cao trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Xây dựng kế hoạch, phương án đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, đặc biệt đối với các môn Tin học và môn Ngoại ngữ.

Tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 khi năm học 2024-2025 bắt đầu.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Nâng cao tỷ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Phối hợp với Ban thường trực CMHS, chi hội PHHS, chỉ đạo cán bộ, giáo viên nhân viên tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức công tác bán trú của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

6. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của đơn vị.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; xây dựng văn hóa nhà trường; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên; phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh trong việc giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh; thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh theo hướng dẫn của cấp trên.

7. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, tiếp tục lên phương án đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch bệnh, thiên tai (nếu có);

Nâng cao ý thức đề phòng dịch bệnh trong và ngoài nhà trường. Thực hiện có hiệu quả công tác vệ sinh trường, lớp; giáo dục học sinh vệ sinh cá nhân, đặc biệt khi tổ chức các hoạt động tập trung đông người. Tuân thủ chỉ đạo của cấp trên trong mọi tình huống để đảm bảo an toàn và hiệu quả.

**2. Chỉ tiêu:**

**Tập thể:**

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

**-** Tập thể nhà trường được đề nghị tặng “Tập thể Lao động tiên tiến”

- Công đoàn vững mạnh được Liên đoàn lao động thành phố

- Liên đội: BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố khen thưởng

**Cá nhân:**

- 100% cán bộ giáo viên đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Chiến sĩ thi đua: 8 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi: cấp trường 8, cấp quận: 1, cấp thành phố: 1

 **Chất lượng giáo dục:**

- Chất lượng văn hóa:

+ Hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%

+ Hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%

**Đánh giá kết quả học tập môn học và các hoạt động giáo dục**

1. **các lớp 1, 2, 3, 4, 5** *(Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo TT 27/2020/TT- BGDĐT)*

| **TT** | **Môn học** | **TS HS được đánh giá** | **Hoàn thành Tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ %** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** |
| **%** |
| 1 | Tiếng Việt | 2456 | 1645 | 66.98 | 811 | 33.02 | 0 | 0 |
| 2 | Toán | 2456 | 1719 | 69.99 | 737 | 30.01 | 0 | 0 |
| 3 | Đạo đức | 2456 | 1871 | 76.18 | 585 | 23.82 | 0 | 0 |
| 4 | Tự nhiên & xã hội | 1582 | 1021 | 64.54 | 561 | 35.46 | 0 | 0 |
| 5 | Âm nhạc | 2456 | 1078 | 43.89 | 1378 | 56.11 | 0 | 0 |
| 6 | Mĩ thuật | 2456 | 1132 | 46.09 | 1324 | 53.91 | 0 | 0 |
| 7 | Giáo dục thể chất | 2456 | 1197 | 48.74 | 1259 | 51.26 | 0 | 0 |
| 8 | Hoạt động trải nghiệm | 2456 | 1429 | 58.18 | 1027 | 41.82 | 0 | 0 |
| 9 | Lịch sử và Địa lý  | 874 | 245 | 28.03 | 629 | 71.97 | 0 | 0 |
| 10 | Khoa học | 874 | 249 | 28.49 | 625 | 71.51 | 0 | 0 |
| 11 | Tin học (L 3, 4, 5) | 1353 | 515 | 38.06 | 838 | 61.94 | 0 | 0 |
| 12 | Công nghệ (L 3, 4,5) | 1353 | 566 | 41.83 | 787 | 58.17 | 0 | 0 |
| 13 | Tiếng Anh (lớp 3, 4, 5) | 1353 | 542 | 40.06 | 811 | 59.94 | 0 | 0 |

**Đánh giá về phẩm chất năng lực đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5**

***a. Những phẩm chất chủ yếu***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  | **TS HS****được đánh giá** | **Xếp loại** |
| **Tốt** | **Đạt** | **Cần cố gắng** |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| Yêu nước | **2456** | 2402 | 97.80 | 54 | 2.20 | 0 | 0 |
| Nhân ái | **2456** | 2382 | 96.99 | 74 | 3.01 | 0 | 0 |
| Chăm chỉ | **2456** | 2090 | 85.10 | 366 | 14.90 | 0 | 0 |
| Trung thực | **2456** | 2292 | 93.32 | 164 | 6.68 | 0 | 0 |
| Trách nhiệm | **2456** | 2173 | 88.48 | 283 | 11.52 | 0 | 0 |

***b. Những năng lực cốt lõi:***

\* Những năng lực chung

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung**  | **TS HS****được đánh giá**  | **Xếp loại** |
| **Tốt** | **Đạt** | **Cần cố gắng** |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| Tự chủ và tự học | **2456** | 2100 | 85.50 | 356 | 14.50 | 0 | 0 |
| Giao tiếp và hợp tác | **2456** | 2113 | 86.03 | 343 | 13.97 | 0 | 0 |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | **2456** | 1959 | 79.76 | 497 | 20.24 | 0 | 0 |

\* Những năng lực đặc thù

| **Nội dung**  | **TS HS****được đánh giá** | **Xếp loại** |
| --- | --- | --- |
| **Tốt** | **Đạt** | **Cần cố gắng** |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| Ngôn ngữ | **2456** | 1774 | 91.7 | 160 | 8.3 | 0 | 0 |
| Tính toán | **2456** | 1741 | 90.0 | 193 | 10.0 | 0 | 0 |
| Khoa học | **2456** | 1755 | 90.7 | 179 | 9.3 | 0 | 0 |
| Công nghệ | **1353** | 1224 | 90,5 | 129 | 9,5 | 0 | 0 |
| Tin học | **1353** | 1186 | 87,7 | 167 | 12,3 | 0 | 0 |
| Thẩm mĩ | **2456** | 1806 | 93.4 | 128 | 6.6 | 0 | 0 |
| Thể chất | **2456** | 1854 | 95.9 | 80 | 4.1 | 0 | 0 |

**3. Tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số học sinh** | **Tổng số****HS được đánh giá** | **Hoàn thành xuất sắc** | **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** |
| **Số lượng** | **Tỷ lệ** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** |
| **2456** | **2456** | 745 | 30.3 | 982 | 40,0 | 729 | 29,7 | 0 | 0 |

**4. Khen thưởng học sinh cuối năm học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **TS số** | **Danh hiệu học sinh xuất sắc** | **Danh hiệu học sinh tiêu biểu** |
| **HS** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** | **Số lượng** | **Tỷ lệ** |
| **Khối 1** | 560 | 150 | 26.79 | 70 | 12.5 |
| **Khối 2** | 543 | 149 | 27.44 | 149 | 27.4 |
| **Khối 3** | 479 | 146 | 30.48 | 140 | 29.2 |
| **Khối 4** | 441 | 140 | 31.75 | 101 | 22.9 |
| **Khối 5** | 433 | 132 | 30,5 | 110 | 25,4 |
| **Tổng** | **2456** | **730** | **29.72** | **559** | **22.76** |

 **Kết quả các kỳ thi, giao lưu và một số hoạt động khác**

| **Nội dung** | **Khối** |
| --- | --- |
| **Khối 1** | **Khối 2** | **Khối 3** | **Khối 4** | **Khối 5** |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| HS lớp 5 đạt giải OLIMPIC Tiếng Anh cấp quận. |  |  |  |  |  |  |  |  | 20 | 4,6 |
| HS lớp 5 đạt giải OLIMPIC Tiếng Anh cấp TP |  |  |  |  |  |  |  |  | 5 | 1,2 |
| Chi đội mạnh |  |  |  |  |  |  | 8 | 100 | 8 | 100 |
| Lớp học thân thiện, học sinh tích cực | 10 | 100 | 10 | 100 | 9 | 100 | 8 | 100 | 8 | 100 |
| Lớp vở sạch chữ đẹp | 10 | 100 | 10 | 100 | 9 | 100 | 8 | 100 | 8 | 100 |
| Tham gia sân chơi “Đấu trường VioEdu’ cấp quận | Đạt từ 3 đến 5 giải |
| Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning cấp Quận | Đạt giải cấp Quận |
| Thi thiết kế phần mềm học liệu số | Đạt giải cấp Quận |
| Thi kỹ năng công nghệ thông tin | Đạt giải cấp Quận |
| Thi giáo viên giỏi | Đạt giải cấp Quận, cấp Thành phố |
| Thi giáo viên Chủ nhiệm giỏi | Đạt giải cấp Quận, cấp Thành phố |
| Thi Trạng nguyên Tiếng Việt nhỏ tuổi | Đạt giải vòng thi Hương, thi Hội |
| Festival Tiếng Anh  | Đạt giải Nhất cấp Quận |
| Tổ chức diễn đàn “Nói lời hay – Việc làm tốt - Ứng xử văn minh” | Tổ chức vào tháng 12/2024 |
| Tổ chức phong trào “Hát và sáng tác ca khúc thiếu nhi” | Duy trì phong trào hát các ca khúc thiếu nhi hàng tuần  |
| Tham gia cuộc thi “Tin học trẻ” | Đạt giải cấp Quận và có sản phẩm tham gia Hội thi cấp Thành phố |
| Tổ chức diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường” | Tổ chức vào tháng 3/2025 |
| Tổ chức Hội thi “Quyển vở yêu thương” | Tổ chức tháng 4/2025 |
| Tổ chức Hội thi “Chúng em kể chuyện Bác Hồ” | Tổ chức tháng 5/2025 |

**IV. NHIỆM VỤ**

**I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

***1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học***

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe, thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng ngừa tình hình dịch bệnh, thiên tai trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa, các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Nhà trường chủ động kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trong nhà trường, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

***2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục***

*a. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.*

Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học với các kịch bản phù hợp; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của Sở GDĐT Hà Nội và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình, trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

*b. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

Nhà trường chủ động triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp Tiểu học đã được Bộ GDĐT, UBND thành phố Hà Nội phê duyệt. Cụ thể: Công văn số 3036/BGDĐT – GDTH ngày 20/7/2021 về tăng cường chỉ đạo thực hiện giáo dục địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19/8/2019 về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 14/3/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và hoạt động tin học ở tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 14/3/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 146/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; Công văn số 818/BGDĐT-GDTH ngày 9/3/2022; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục Quốc phòng an ninh; Quyết định số 4507/QĐ-BGDĐT ngày 21/11/2019 của Bộ GDĐT và Quyết định số 512/QĐ-BGDĐT ngày 21/02/2020 của Bộ GDĐT về phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông. Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội về Danh mục sách giáo khoa lớp 2 tại Hà Nội; Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3; Quyết định số 2571/2023/QĐ-UBND ngày 4/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4; Quyết định số 4119/QĐ-BGDĐT ngày 01/12/2023, Quyết định số 392/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2024 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025.

Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên online, offline đã tập huấn và cung cấp cho giáo viên sử dụng đồng bộ với sách giáo khoa đã cung ứng.

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ Trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học và Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm; Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5) theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học và điều kiện thực tế của nhà trường. Ban Giám hiệu chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh các khối lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5. Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025 đảm bảo nội dung bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức mời các tác giả sách, các thầy cô giáo về tập huấn thêm cho giáo viên toàn trường. Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, xây dựng các chuyên đề, các giờ dạy minh họa để rút kinh nghiệm và thống nhất chuyên môn. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, trong đó cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh hiệu quả, thiết thực.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạnh nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều. Thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện cho học sinh kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cấn thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú thực hiện linh hoạt, bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí … cho học sinh; tổ chức ăn trưa bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường các điều kiện đảm bảo ăn ở, sinh hoạt và học tập cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng …) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, CMHS và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường; tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định.

- Củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

***3. Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và giáo dục kỹ năng công dân số.***

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường tổ chức dạy học bắt buộc môn Ngoại ngữ, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5; lên các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 889/SGDĐT-GDTH ngày 07/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản: Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/3020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 803/SGDĐT-GDPT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Rà soát bổ sung cơ sở vật chất đảm bảo phòng học có thiết bị nghe, nhìn, thiết bị kết nối internet. Thực hiện phương án bố trí giáo viên linh hoạt, hợp lý, hiệu quả bảo đảm tổ chức dạy học được môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định.

*a. Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1.*

- Đối với lớp 1 và lớp 2:

Phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ D&C tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 và Công văn số 803/SGDĐT-GDPT ngày 17/3/2020 của Sở GDĐT. Rà soát, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên phục vụ dạy và học; sự tự nguyện tham gia học của học sinh, phụ huynh học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

Khi triển khai dạy học môn Tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp và việc học tự chọn môn Tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 được thực hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Nhà trường triển khai đồng bộ các giải pháp để tổ chức dạy môn Tiếng Anh làm môn học bắt buộc theo Chương trình GDPT môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018 và Công văn số 816/BGDĐT ngày 09/3/2022 về dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học, cụ thể:

+ Rà soát, bố trí, chuẩn bị các điều kiện về CSVC, trang thiết bị dạy và học ngoại ngữ, đội ngũ giáo viên … đảm bảo các yêu cầu trong Chương trình GDPT 2018 để triển khai dạy học môn Tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần;

+ Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDDT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng hiện có của nhà trường. Thực hiện bổ trợ Tiếng Anh cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 khi chương trình, nội dung, tài liệu bổ trợ của Trung tâm D&C đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và trên tinh thần đăng ký tự nguyện của PHHS; xây dựng Thời khóa biểu phù hợp, tránh gây quá tải cho học sinh.

+ Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định tại Quyết định số 180/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1 môn Tiếng Anh sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 709/QĐ-BGDĐT ngày 9/2/2021 về phê duyệt danh mục sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 2; Quyết định số 438/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2022 về phê duyệt danh mục sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 3; Quyết định số 4434/QĐ-BGDĐT ngày 21/12/2022 về phê duyệt danh mục sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 4; Quyết định số 4119/QĐ-BGDĐT ngày 01/12/2023 về phê duyệt danh mục sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 5 được sử dụng từ năm học 2024-2025

Cụ thể:

+ Lớp 1, 2 dùng SGK “I learn Smart-Start 1, 2”.

+ Lớp 3, 4, 5 dùng SGK Tiếng Anh 3, 4, 5 “Global Success”.

*b. Tổ chức dạy học môn Tin học*

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông, triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn 81/BGDĐT-GDTH ngày 9/3/2022về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp Tiểu học. Xây dựng các giải pháp phù hợp để tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh, đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, 2 được tiếp cận với giáo dục tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh. Tiến hành rà soát, sửa chữa, thay thế và bảo hành, bảo trì tốt phòng Tin học, đảm bảo máy móc, thiết bị đều sử dụng được để phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3899/BGDDT-GDTH ngày 30/7/2024. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện *“hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”* đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

*c. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học.*

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên online, offline đã tập huấn và cung cấp cho giáo viên sử dụng đồng bộ với sách giáo khoa đã cung ứng đó là bộ sách Tin học 3, Tin học 4, Tin học 5 (robot thông minh) của nhà xuất bản đại học Vinh.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

***4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông.***

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1,2,3,4; thực hiện Quyết định số 1571/QĐ-BGDĐT ngày 14/6/2022; Quyết định số 2998/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2022; Quyết định số 1375/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2023; Quyết định số 1067/QĐ-BGDĐT ngày 5/4/2024 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông thành phố Hà Nội.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục; đẩy mạnh việc quán triệt, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển, nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Đẩy mạnh quán triệt, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học.

***5. Triển khai giáo dục STEM***

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số1099/SGDĐT-GDTH ngày 11/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 266/PGDĐT ngày 19/4/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông về việc HD tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học với những yêu cầu cụ thể sau:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM đảm bảo chất lượng và yêu cấu theo quy định.

- Chú trọng công tác tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM đạt chất lượng, hiệu quả thiết thực phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường.

Trang bị cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện hiệu quả giáo dục STEM; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh về vai trò của giáo dục STEM trong việc phát triển năng lực của học sinh, tạo cơ hội tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh. Trong quá trình triển khai thực hiện cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website: https:/stemtieuhoc.edu.vn và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm trong cơ sở giáo dục và Nghị định 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục.

Phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng KDI Hà Nội triển khai dạy STEM đối với những học sinh có nhu cầu trên tinh thần tự nguyện, đồng thuận và có đơn đăng ký tham gia của phụ huynh học sinh.

***6. Nâng cao hiệu quả, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá.***

*a.**Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học, tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học, linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 1855/SGDĐT-GDPT ngày 15/6/2020, Sở GDĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT đề nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Dạy lồng ghép “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với môn Đạo đức và giáo dục đạo đức nghề nghiệp, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông…Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích.

Nhà trường chỉ đạo việc thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh để học sinh tự học, tự tìm ra kiến thức dưới sự dẫn dắt của giáo viên nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh việc dạy học phân hóa đối tượng. Tập trung đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng các hình thức dạy học tích cực đảm bảo các giờ học nhẹ nhàng mà hiệu quả.

Quan tâm, tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong những năm đầu tiên.

Tổ chức để các đồng chí giáo viên cốt cán chia sẻ kinh nghiệm áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực; tổ chức tập huấn về cách thiết kế giáo án theo định hướng phát triển năng lực học sinh đối với Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tham gia các tiết chuyên đề cấp quận, tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp khối thực hiện việc áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực cho học sinh.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

*b. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 dựa trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu câu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực cùa từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Nhà trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, kho học liệu điện tử để phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 7/10/2022.

***7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài***

Khuyến khích triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT quy định một số điều của Nghị định 86/2020/NĐ-CP để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý đối với việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Nhà trường chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp theo đúng quy định. Kiên quyết không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

***8. Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày, công tác bán trú và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.***

*a. Về kế hoạch giáo dục:*

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết văn hóa/ngày.

*b. Về điều kiện thực hiện:*

Tích cực, chủ động tham mưu UBND quận Hà Đông; Phòng GDĐT; UBND phường quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; quan tâm, có giải pháp khắc phục kịp thời tình trạng sĩ số học sinh/lớp quá cao; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, cơ sở vật chất theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

*c. Về tổ chức bán trú:*

Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

Quán triệt tinh thần, làm tốt công tác thỏa thuận với phụ huynh học sinh về công tác tổ chức và mức đóng góp tiền ăn bán trú theo Quyết định 51 của UBND thành phố Hà Nội, tuyên truyền cho phụ huynh có con tham gia ăn bán trú tại trường về các điều kiện để tổ chức tốt công tác bán trú. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS, các ban ngành, đoàn thể có liên quan tham gia kiểm tra, giám sát thường xuyên (hàng ngày, định kỳ theo tháng); kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khoẻ học sinh.

Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, giám sát chặt chẽ khẩu phần ăn hàng ngày, niêm yết, công khai thực đơn bán trú, định lượng tại bảng tin nhà trường, zalo các lớp; Làm tốt công tác trực và giám sát công tác bán trú; quy trình thực hiện bán trú; ba đồng chí trong Ban giám hiệu đều tham gia phụ trách, chỉ đạo trực tiếp công tác bán trú.

*d. Về tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày:*

Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt Câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt Câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tích cực, chủ động tham mưu với UBND quận, Phòng GDĐT, UBND phường để có Nghị quyết, đề án, kế hoạch chuyên đề về phát triển giáo dục của địa phương, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện tiếp tục triển khai Chương trình, sách giáo khoa mới với lớp 5; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giảm thiểu tối đa tỷ lệ học sinh bỏ học, khắc phục triệt để tình trạng “*học sinh ngồi nhầm lớp*”.

***9. Tổ chức các cuộc thi***

*a. Đối với giáo viên:*

Xây dựng kế hoạch thi giáo viên dạy giỏi cấp trường chào mừng kỉ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam theo tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp thực hiện theo các nội dung tại Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

Nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi do Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội, Phòng GDĐT Hà Đông và một số ban ngành tổ chức.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận theo Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo hình thức Hội giảng, khuyến khích các thầy cô giáo dạy đủ các môn ở tất cả các khối lớp. Phấn đấu có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Quận và cấp Thành phố tổ chức ở lớp 2.

Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường và lựa chọn giáo viên tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp quận lồng ghép nội dung giáo dục, trong đó ưu tiên nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông… Chọn cử giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi theo chuyên đề cấp Quận, cấp Thành phố khi có văn bản hướng dẫn thực hiện.

Động viên, khuyến khích giáo viên tham dự hội thi thiết kế bài giảng E-learning bài giảng giáo dục Stem, học liệu số cấp trường và tham gia dự thi các cấp khi có văn bản chỉ đạo.

*b. Đối với học sinh:*

- Tổ chức thi Festival cấp trường (tháng 10/2024), chọn cử và thành lập đội tuyển tham dự thi Festival cấp quận vào tháng 11/2024.

- Tổ chức Giao lưu Olympic Tiếng Anh cấp trường đối với HS khối 3, 4, 5 vào tháng 11/2024 và chọn đội tuyển tham gia giao lưu cấp quận.

- Tổ chức chương trình hoạt động Mĩ thuật “Sải cánh vươn cao” từ tháng 10 đến tháng 12/2024.

- Tổ chức tham gia sân chơi “Đấu trường VioEdu” cấp trường và chọn đội tuyển tham gia cấp quận.

- Tổ chức diễn đàn “Nói lời hay - Việc làm tốt - Ứng xử văn minh”.

- Tổ chức Hội thi “Tin học trẻ” cấp trường và chọn tham gia cấp quận.

- Tổ chức thi giới thiệu sách

- Tổ chức Hội thi “Quyển vở yêu thương” chào mừng ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Tổ chức Hội thi “Chúng em kể chuyện Bác Hồ” vào tháng 5/2025 chào mừng Ngày sinh nhật Bác.

**II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

***1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới, trường, lớp***

Triển khai rà soát, sắp xếp lại tổ chức bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông.

Khi thực hiện quy hoạch cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn về cơ sở vật chất trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí thành phân khu riêng biệt; khu sân chơi, bài tập, thể dục thể thao cấn bố trí dụng cụ thiết bị vận động phù hợp; bảo đảm có phòng học bộ môn đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

***2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.***

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018. Thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng; chuẩn bị tốt các điều kiện nhằm duy trì hiệu quả kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia. Tăng cường công tác tự kiểm định chất lượng; thực hiện tự đánh giá hàng năm theo Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, chú trọng kế hoạch và cam kết cải tiến chất lượng, xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022-2027.

***3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục***

Thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT- BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Rà soát kiểm tra, có kế hoạch cụ thể, bổ sung các tiêu chí, nâng cao chất lượng phổ cập.

Chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực và có giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng PCGD tiểu học đúng độ tuổi đảm bảo giữ vững phường đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn PCGD XMC mức độ 2. Phối hợp thực hiện nghiêm túc công tác thu thập và quản lý số liệu công tác PCGD, XMC. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về PCGD tiểu học; thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng để tăng cường công tác tập huấn, điều tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện hồ sơ lưu trữ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học trong đó tập trung thực hiện đảm bảo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Huy động 100% trẻ 6 tuổi trong diện phải phổ cập vào học lớp 1, không có học sinh bỏ học, học sinh học trước tuổi. Duy trì 100% trẻ 11 tuổi hoàn thành Chương trình tiểu học. Vận động tối đa và tạo mọi cơ hội để các em có hoàn cảnh khó khăn, thiệt thòi ra lớp.

Xây dựng kế hoạch PCGD, XMC, thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập của nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

***4. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục***

*a. Đối với trẻ khuyết tật*

Nhà trường có tổng số 12 học sinh khuyết tật học hòa nhập ở các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5. Cụ thể khối lớp 1 (3 em), khối lớp 2 (3 em), khối lớp 3 (2 em), khối lớp 4 (2 em), khối lớp 5 (2 em); Căn cứ Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025" ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019; Quyết định số 1190/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật, nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật phân công giáo viên có năng lực đảm nhận, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Nhà trường tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập; thực hiện đầy đủ đúng quy định các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập; tăng cường kiểm tra việc thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Đảm bảo 100% học sinh khuyết tật có sổ theo dõi và kế hoạch riêng từng tháng.

*b. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, lang thang cơ nhỡ*

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

Tổ chức tuyên truyền, vận động các tập thể, cá nhân, các nhà hảo tâm ủng hộ, giúp đỡ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn; khuyến khích, động viên, nêu gương các học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

**III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

***1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục***

*a. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên*

Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Căn cứ công văn số580/KH-SGDĐT ngày 29/2/2024 của Sở GDĐT về kế hoạch triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Giáo dục và đào tạo Hà Nội năm 2024;

Căn cứ Đề án số 03/ĐA-QU, ngày 9/11/2020 của Quận uỷ Hà Đông về việc nâng cao chất lượng GDĐT và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông;

Căn cứ Kế hoạch số 77/KH-PGDĐT ngày 30/3/2024 của PGDĐT Hà Đông về việc tổ chức thực hiện công tác đào tạo, tập huấn bồi dưỡng cho CBQL, GV, NV cấp tiểu học quận Hà Đông hè 2024 và năm học 2024-2025.

Nhà trường xây dựng kế hoạch số 115/KH-THLQĐ ngày 20/6/2024 về việc bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học, chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm và nhu cầu phát triển của địa phương và của ngành; bảo đảm đề cao ý thức tự học, bồi dưỡng liên tục, việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm của giáo viên, cán bộ quản lý

Thực hiện phân công, phân cấp và cơ chế phối hợp trong tổ chức BDTX; Bảo đảm thiết thực, chất lượng, công khai, minh bạch, hiệu quả.

Tham mưu với các cấp về tuyển dụng giáo viên, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định, đúng chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học đặc biệt đối với giáo viên dạy các môn học Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn tại công văn số 371/BGDĐT ngày 26/01/2021 về chuẩn bị giáo viên môn Tiếng Anh, môn Tin học từ năm học 2022-2023. Chủ động đào tạo và đào tạo lại, đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện của nhà trường. Bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên linh hoạt; thực hiện các giải pháp để dạy môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ dạy tiểu học đối với khối lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học.

*b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, bồi dưỡng trực tiếp thường xuyên liên tục ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Khuyến khích giáo viên chủ động tham gia học tập, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ bằng các hình thức khác nhau như: đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo bồi dưỡng các chuyên ngành phù hợp để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đến thời điểm hiện tại, 100% giáo viên đã đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo do vậy nhà trường cần tiếp tục bố trí sắp xếp, tạo điều kiện cho các giáo viên tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Đảm bảo theo lộ trình, tiến độ quy định.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm,đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo; kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024 - 2025.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các cán bộ, giáo viên được phân công thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 5 vì đây là khối lớp sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2024 - 2025.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường; hướng dẫn giáo viên tham gia tổ, nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên (bao gồm các giáo viên biên chế và giáo viên hợp đồng) được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

***2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.***

Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc rà soát quy hoạch, phát triển nhà trường bảo đảm phù hợp với thực tiễn; có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết vần đề trường lớp đáp ứng yêu cầu đến trường của học sinh; tiếp tục sửa chữa, mua sắm bổ sung các trang thiết bị phù hợp đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

Tiếp tục cân đối, bố trí ngân sách phù hợp để đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; bảo đảm có đủ thiết bị đồ dung dạy học tối thiểu và một số thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Đầu năm học, nhà trường công khai danh mục thiết bị đồ dùng dạy học hiện có; chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kết hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định.

Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

***3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học***

Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh**; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện theo đúng quy định**; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tiếp tục triển khai mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Triển khai hiệu quả Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022; Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực.

***4. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo***

*a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” ban hành theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 (Quyết định số 131) phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn...) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%; khuyến khích duy trì một số phương thức dạy học trực tuyến đối với một số hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội, Phòng GDĐT Hà Đông. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*b. Triển khai Học bạ số*

Tiếp tục thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số ở tất cả các khối lớp 1,2,3,4,5 từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

*c. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học*

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội, Phòng GDĐT Hà Đông.

**IV. Thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý giáo dục**

***1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:***

*a. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập, Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 1855/SGDĐT-GDPT ngày 15/6/2020 của Sở GDĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; nhà trường quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của phường Dương Nội. Quá trình xây dựng kế hoạch giáo dục, nhà trường đã chú ý tới việc cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 2.0) đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; căn cứ vào đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng nội dung chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất. Tuyệt đối không cắt xén nội dung bài học tiết học của các môn học.

*b. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin.*

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thức, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

*c. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, số sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDDDT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.*

*d. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.*

***2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.***

***3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung được kiểm tra như sau:***

 Kiểm tra; việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn SGK, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác quản lý các chương trình giáo dục tích hợp.

Triển khai, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra (theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT Hà Nội, UBND quận và phòng GDĐT). Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề; chú trọng kiểm tra công tác chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5; Thực hiệntốt công tác kiểm tra nội bộ của trường, kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo và quản lý chất lượng giáo dục, tăng cường trật tự, kỷ cương, nền nếp. Tăng cường kiểm tra đột xuất; Kiểm tra công tác quản lý việc dạy thêm, học thêm; công tác thu, chi; xử lý nghiêm các sai phạm sau thanh tra, kiểm tra. Kết quả thanh tra, kiểm tra là cơ sở để đánh giá thi đua tập thể trường, hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng và cá nhân giáo viên.

**V. Phát động các phong trào thi đua – khen thưởng và đẩy mạnh công tác truyền thông**

***1. Thực hiện tốt công thi đua, khen thưởng.***

Thực hiện tốt công thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo Luật Thi đua, Khen thưởng. Các tập thể, các nhân tham gia đầy đủ, có chất lượng các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động. Xây dựng tiêu chí thi đua, tổ chức bình xét thi đua đảm bảo khách quan, minh bạch gắn với hiệu quả công tác tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong toàn trường và cấp học.

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể, bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong nhà trường và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

***2. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học.***

Tích cực tham mưu xây dựng nhà trường từng bước thành trường chất lượng cao, trường học thông minh. Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường, khuyến khích tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương.

***3. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.***

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học cho học sinh.

Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDDT-GDTH ngày 19/8/2019. Tiếp tục thực hiện lồng ghép giảng dạy chuyên đề về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với môn Đạo đức theo quy định; dạy lồng ghép giáo dục An ninh quốc phòng; giảng dạy có hiệu quả bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội”; Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục Lịch sử địa phương, Địa lý địa phương, đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, tuyên truyền giáo dục về lịch sử địa phương vào giảng dạy lồng ghép; dạy bộ tài liệu về Lịch sử quận Hà Đông... lồng ghép linh hoạt trong chương trình nhà trường, phù hợp điều kiện của đơn vị và đối tượng học sinh.

Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính khóa trong ngày. Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh (nếu có điều kiện) theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT; Công văn số 8843/SGDĐT-GDTH ngày 10/9/2013 về việc Hướng dẫn quản lý, tổ chức trông giữ ngoài giờ, bồi dưỡng nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống đối với học sinh tiểu học.

Tăng cường công tác truyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 5/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

Tiếp tục hưởng ứng các hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 70 năm Giải phóng Thủ đô; 70 năm thành lập Ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội trong đó chú trọng cuộc thi “Sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi” đạt hiệu quả thiết thực.

Tuyên truyền giáo dục nội dung Luật thủ đô cho cán bộ Quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường theo kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 30/8/2024 của UBND quận Hà Đông về kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### *4. Thực hiện tốt Phương châm “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”*

Tiếp tục thực hiện phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng chia sẻ trách nhiệm”, nhà trường tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở GDĐT và Kế hoạch về việc tổ chức phong trào.

***5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền.***

 Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục, chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của nhà trường; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tham mưu với UBND phường Dương Nội, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể có liên quan tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục tiểu học, truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội, để nhân dân hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài, đưa tin về các hoạt động của nhà trường, của ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**VI. Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo**

Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành theo quy định. Gửi báo cáo thường xuyên, đột xuất theo yêu cầu đúng thời gian, đảm bảo chất lượng, chính xác số liệu báo cáo. Công tác thông tin báo cáo là một trong những tiêu chí quan trọng để bình xét thi đua các nhà trường

**V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC:**

**1. Làm tốt công tác tham mưu và triển khai các văn bản chỉ đạo**

Tiếp tục tham mưu với Phòng GDĐT Hà Đông, UBND phường Dương Nội trong việc xã hội hóa, tăng cường các nguồn lực, khai thác mọi tiềm năng, trí tuệ của cộng đồng, các tổ chức xã hội và cha mẹ học sinh cùng tham gia trực tiếp vào hoạt động giáo dục toàn diện học sinh để nâng cao chất lượng dạy và học 2 buổi/ngày; thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

**2. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, các cuộc vận động, phong trào thi đua.**

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, các cuộc họp, hội nghị về các văn bản quy định của Trung ương, thành phố, quận Hà Đông và ngành về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; các cuộc vận động, phong trào thi đua, các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh biết, cùng vào cuộc tham gia.

 - Xây dựng tiêu chí thi đua; tổ chức đăng ký thi đua, nhân rộng gương điển hình người tốt, việc tốt; đánh giá khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên kịp thời. Đưa tin bài viết gương người tốt việc tốt trên website của trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập, noi gương.

- Tạo cơ hội, động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên, công nhân viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh với các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường định kỳ (phù hợp với năng lực của học sinh); thực hiện kiểm soát nhà vệ sinh hàng ngày.

**3. Điều chỉnh, xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn.**

- Tiếp tục rà soát, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp; tinh giản các nội dung quá khó đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục, địa điểm dạy học, hình thức tổ chức nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính thức, câu lạc bộ,... được linh hoạt theo khả năng và nhu cầu của học sinh đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường thông qua các hình thức sinh hoạt, làm việc nhóm, trong các giờ sinh hoạt lớp, chào cờ,...

- Tổ chức phổ cập bơi cho học sinh theo kế hoạch của thành phố và của quận.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo giáo viên trong các tổ khối chủ động rà soát nội dung bài dạy, xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức sinh hoạt chuyên môn trao đổi, thảo luận áp dụng phương pháp dạy học sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả, cập nhật việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định.

- Tích cực giao lưu, học tập, trao đổi, sinh hoạt chuyên môn trường, cụm trường và qua trang mạng “Trường học kết nối”.

- Tổ chức tập huấn, mời chuyên gia tập huấn, động viên giáo viên, nhân viên tham gia tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ; tập huấn các phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học.

- Tập trung vào nội dung biên soạn các mức câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra định kỳ đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, định hướng phát triển năng lực học sinh và tập trung vào nội dung đánh giá thường xuyên. Tổ chức kiểm tra đánh giá sinh đảm bảo khoa học, thiết thực, đánh giá đúng năng lực, phẩm chất học sinh; thường xuyên động viên sự cố gắng nỗ lực của học sinh trong từng giờ học, từng môn học để khen thưởng khuyến khích học sinh; tuyệt đối tránh phê bình học sinh trước lớp và so sánh học sinh này với học sinh khác. Đánh giá, xếp loại học sinh đảm bảo thực chất tránh bệnh thành tích trong kiểm tra, đánh giá học sinh.

**4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất**

- Tiếp tục rà soát, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp; tinh giản các nội dung quá khó đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục, địa điểm dạy học, hình thức tổ chức nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính thức, câu lạc bộ,... được linh hoạt theo khả năng và nhu cầu của học sinh đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường thông qua các hình thức sinh hoạt, làm việc nhóm, trong các giờ sinh hoạt lớp, chào cờ,...

- Tổ chức phổ cập bơi cho học sinh theo kế hoạch của thành phố và của quận.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo giáo viên trong các tổ khối chủ động rà soát nội dung bài dạy, xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức sinh hoạt chuyên môn trao đổi thảo luận áp dụng phương pháp dạy học sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả, cập nhật việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định.

- Tích cực giao lưu, học tập, trao đổi, sinh hoạt chuyên môn trường, cụm trường và qua trang mạng “Trường học kết nối”.

- Tổ chức tập huấn, mời chuyên gia tập huấn, động viên giáo viên, nhân viên tham gia tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, tập huấn các phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học.

- Tập trung vào nội dung biên soạn các mức câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra định kỳ đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, định hướng phát triển năng lực học sinh và tập trung vào nội dung đánh giá thường xuyên. Tổ chức kiểm tra đánh giá sinh đảm bảo khoa học, thiết thực, đánh giá đúng năng lực, phẩm chất học sinh; thường xuyên động viên sự cố gắng nỗ lực của học sinh trong từng giờ học, từng môn học để khen thưởng khuyến khích học sinh; tuyệt đối tránh phê bình học sinh trước lớp và so sánh học sinh này với học sinh khác. Đánh giá, xếp loại học sinh đảm bảo thực chất tránh bệnh thành tích trong kiểm tra, đánh giá học sinh.

**5. Nâng cao năng lực, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên**

- Rà soát năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên, xây dựng đội ngũ giáo viên theo hướng chuẩn hoá về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, trách nhiệm nghề nghiệp và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Rà soát năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên; xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng giáo viên theo lộ trình cụ thể. Khuyến khích, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, công tác quản lý nhà nước và lĩnh vực giáo dục đào tạo. Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về vai trò và vị trí của công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học; nâng cao trình độ tin học cho giáo viên. Định kỳ tổ chức 01 lần/tháng sinh hoạt chuyên môn đối với giáo viên các bộ môn theo cụm trường đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Đối với giáo viên dạy môn Tiếng Anh tổ chức sinh hoạt định kỳ nói giao tiếp tiếng Anh theo chủ đề; chủ động tham gia học nâng chuẩn B2 và học IELTS.

- Tham gia bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thông qua các hoạt động: Hội thảo, dự giờ, chuyên đề, SHCM tại các tổ, khối chuyên môn trong trường (cụm trường)...; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, hội thảo chuyên môn, chuyên đề, nghiên cứu bài học; động viên giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”. Tiếp tục tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường đối với giáo viên chuyên biệt đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm trường đối với giáo viên cơ bản. Tiếp tục tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường đối với giáo viên chuyên biệt đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm trường đối với giáo viên cơ bản.

- Chủ động theo dõi, rút kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật kịp thời đối với các giáo viên gặp khó khăn; Tiếp tục tham gia các chuyên đề, hội thảo theo “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” và các môn chuyên biệt.

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên tham quan, chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm các trường trong quận, thành phố.

- Rà soát có kế hoạch cụ thể tổ chức bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, năng lực nổi trội các môn học và hoạt động giáo dục; phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực theo quy định.

- Tổ chức giao lưu, các sân chơi, đa dạng các hoạt động trải nghiệm,… giúp học sinh hình thành vững vàng kiến thức và tăng cường các kỹ năng sống, giúp các em mạnh dạn, tự tin, khỏe mạnh, có phong cách đẹp.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá,…trong đó thực hiện việc đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan và có giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy, học.

- Tăng cường chất lượng dạy và học ngoại ngữ, thực hiện khảo sát kiểm tra

đánh giá chất lược học tiếng Anh cho học sinh theo 4 kỹ năng; khảo sát chất lượng học tiếng Anh đối với 100% học sinh khối 5 theo chỉ đạo của cấp trên.

**6. Tăng cường các điều kiện, phương tiện, đồ dùng phục vụ giảng dạy**

- Xây dựng kế hoạch, ban hành quy chế, quy định về quản lý, sử dụng hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng dạy học đúng pháp luật. Mua sắm, bổ sung các trang thiết bị dạy học hiện đại, đồng bộ đảm bảo phục vụ việc dạy và học đạt hiệu quả cao. Thực hiện quản lý điều hành tài sản, thiết bị dạy học bằng phần mềm ứng dụng CNTT.

- Tổ chức phát huy sự sáng tạo của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên trong việc khai thác, sử dụng và làm đồ dùng dạy học hiệu quả. Khuyến khích giáo viên sử dụng, làm đồ dùng dạy học hiệu quả nhằm phát huy tối đa việc học sinh tự học, tự chiếm lĩnh kiến thức trong các bài học.

**7. Chú trọng khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục.**

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới công tác quản lý, quản trị điều hành nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh, quản lý thu, chi…

- Chỉ đạo giáo viên môn Tin học, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin hướng dẫn giáo viên cập nhật dữ liệu, nhận xét, đánh giá, học sinh chuyển đi, chuyển đến,…trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành chính xác, đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách phổ cập giáo dục tham gia tập huấn, cập nhật, nhập dữ liệu điều tra phổ cập giáo dục trên phần mềm Phổ cập giáo dục theo hướng dẫn của cấp trên.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sử dụng phần mềm công tác tuyển sinh; nâng cấp, bổ sung phần mềm kho học liệu điện tử, bài giảng E-Learning đáp ứng nhu cầu dạy, học.

- Tích cực tham gia các khóa bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên và hỗ trợ hoạt động dạy, học, sinh hoạt chuyên môn quản lý qua trang mạng “Trường học kết nối”, “Trường học điện tử”. Tiếp tục bổ sung xây dựng đề án đổi mới tổ chức hoạt động thư viện đạt hiệu quả cao nhất.

- Tiếp tục thực hiện rà soát đầu tư hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin; triển khai hệ thống phần mềm quản trị trường học chuyên nghiệp, số hóa hệ thống văn bản, hồ sơ sổ sách quản lý.

**8. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn trường học**

Kiện toàn Ban chỉ đạo an ninh an toàn trường học; tăng cường tuyên truyền giáo dục an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn thông tin mạng, an toàn bán trú, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống cháy nổ,…

Tiếp tục chỉnh trang, phủ xanh khu không gian hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

**9. Mối quan hệ với cộng đồng:**

- Xây dựng thật vững chắc mối quan hệ giũa nhà trường với CMHS, giữa GVCN với CMHS.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của cấp ủy, chính quyền địa phương, các đoàn thể, nhân dân ở địa phương nhất là tại địa bàn trường đang đóng đối với việc xây dựng CSVC và giáo dục học sinh.

- Tổ chức cho GV - HS tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội ở địa phương.

**10. Lãnh đạo và quản lí**

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lí của hiệu trưởng của các PHT để đổi mới phát triển nhà trường.

- Hướng dẫn cho người đứng đầu các bộ phận, các đoàn thể, tổ khối trưởng chuyên môn và đội ngũ nhà trường hiểu biết và thống nhất yêu cầu để phát triển.

**VI. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**1. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức:**

- Đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu theo quy định tại Thông tư 28/2020 về Điều lệ trường Tiểu học và **Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT** do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 30/10/2023về vị trí việc làm trong cơ sở giáo dục phổ thông, phát huy được tư duy lãnh đạo, luôn rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực chuyên môn của nhà quản lí và nhà giáo, phấn đấu duy trì và sử dụng CNTT trong quản lí.

- Hình thành đầy đủ lực lương nòng cốt trong lãnh đạo nhà trường, gồm lãnh đạo các đoàn thể, tổ trưởng, tổ phó các khối ổn định đến năm 2027. và được tập huấn các nội dung về sự cấp thiết về Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, xây dựng văn hóa nhà trường, hỗ trợ phát triển chuyên môn và nhân cách đội ngũ, phát triển giáo dục toàn diện học sinh, ứng dụng CNTT trong dạy - học, kiểm tra đánh giá học sinh và đội ngũ nhà trường.

- Xây dưng đội ngũ giáo viên- nhân viên ổn định lâu dài (2022 – 2027)

**2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.**

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Mở các hội nghị cấp trường về các chuyên đề như: ứng dụng CNTT trong dạy học, dạy học các môn theo chương trình Đổi mới giáo dục phổ thông 2018, dạy học các môn học văn hoá tích hợp với giáo dục đạo đức, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục biển đảo và an ninh quốc phòng, …

- Người phụ trách: hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.

**3. Xây dựng và phát triển đội ngũ.**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng chuyên môn, Chủ tịch Công đoàn

**4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.**

- Xây dựng cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Người phụ trách: hiệu trưởng, kế toán, nhân viên thiết bị, thư viện

**5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy, thư viện điện tử…Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc chuyên môn của mình.

- Lên kế hoạch thi giáo án điện, thiết kế bài giảng E- learning từ cấp trường và có bài dự thi các cấp.

- Người phụ trách: Ban Giám hiệu, Tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên phụ trách CNTT.

**6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.**

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, NV.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước. Ngoài ngân sách: Các khoản tài trợ của các tổ chức và cá nhân ngoài nhà trường, Hội CMHS.

+ Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

**7. Xây dựng thương hiệu**

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường bằng cách tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân địa phương những thành tích mà nhà trường đã đạt được thông qua các cuộc họp phụ huynh, các cuộc họp với Đảng uỷ Chính quyền địa phương về các vấn đề có liên quan đến giáo dục.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng CB, GV, NV và PHHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, bằng các hình thức:

- Yêu cầu mỗi thành viên trong nhà trường đều nêu cao tinh thần làm chủ, chủ động nắm bắt và tuyên truyền những tin tức tích cực nhất nhằm xây dựng thương hiệu cho nhà trường trong nhân dân, trên trang Website của nhà trường.

**VI. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

**1**. Phổ biến kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường năm học 2024 - 2025

- Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường NH 2024 - 2025, kế hoạch giáo dục, kế hoạch kiểm tra nội bộ đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của quận Hà Đông, của Thủ đô Hà Nội đồng thời đảm bảo việc thực hiện đạt các mục tiêu cụ thể theo từng thời điểm trong kế hoạch chiến lược.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Ban chỉ đạo thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên một cách rõ ràng và phù hợp với năng lực, sở trường công tác của các thành viên đồng thời tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ để hỗ trợ cho các hoạt động của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Học kì 1 năm học 2024 - 2025

- Giai đoạn 2: Học kì 2 năm học 2024 - 2025

- Giai đoạn 3: Tháng 6, 7, 8/2025

Duy trì hiệu quả trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 2 mà nhà trường đã đạt được trong năm 2022.

4. Đối với hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với phó hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với Tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với CB, GV, NV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch giáo dục, kế hoạch hoạt động của tổ nhóm chuyên môn của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân trong năm học cho phù hợp. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển năm học 2024 - 2025của trường Tiểu học Lê Quý Đôn được xây dựng trên cơ sở lấy từ thực tiển của các trường học trên địa bàn quận Hà Đông và địa bàn phường Dương Nội. Kế hoạch được soạn thảo và triển khai thống nhất trong đội ngũ nhà trường, thời gian thực hiện kế hoạch trong năm học. Định kì sau mỗi học kì tổ chức đánh giá kết quả thực hiện vào ngày Sơ kết học kì 1, Tổng kết năm học và ngày đầu tiên sau khi trả phép nghỉ hè để rà soát lại và bổ sung cho phù hợp với tình hinh thực tế của nhà trường và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Trên đây là kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển trường Tiểu học Lê Quý Đôn năm học 2024 - 2025. Trong quá trình thực hiện sẽ có những điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường nhưng vẫn đảm bảo lộ trình thực hiện theo kế hoạch đề ra.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận**: - Phòng GDĐT (để b/c)- UBND phường Dương Nội (để b/c)- Lưu VT, VP | **HIỆU TRƯỞNG****Teo Thị Thanh Mai** |